TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HSST
Ngày 23-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Lẫy – Cán bộ hưu trí

Ông Lê Văn Hùng – Hiệu trưởng Trường trung học cơ sở Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Anh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 561/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022; đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy N, tên gọi khác: Không; sinh năm 1984; giới tính: Nam; nơi sinh: Hải Phòng; nơi cư trú: Số 20/132 H, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; văn hoá 6/12. Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1950, con bà Nguyễn Thị D (đã chết); gia đình có năm chị em, bị cáo là con thứ ba; bị cáo chưa có vợ, con. Nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 87 ngày 22/3/2006, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành án dân sự vào ngày 01/11/2011); Bản án số 58 ngày 24/4/2008, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 11 năm tù về tội Cướp tài sản và Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành án dân sự ngày 24/01/2017). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/7/2022, tạm giam ngày 21/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng.

2. **Nguyễn Hữu T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/5/2005 (khi phạm tội T 17 tuổi 01 tháng 22 ngày); giới tính: Nam; nơi sinh: Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ T 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn

giáo: Không; nghề nghiệp: Không; văn hoá: 01/12. Con ông Nguyễn Hữu H (đã chết); con bà Phạm Thị H, sinh năm 1981. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con. Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/7/2022, tạm giam ngày 21/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng.

3. **Trần Hữu T1**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1977; giới tính: Nam; nơi sinh: Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ T 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; văn hoá: 02/12. Con ông Trần Hữu C (đã chết); con bà Nguyễn Thị N (đã chết); gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982, có 3 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006. Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự đã được xóa: Năm 1998, Công an quận Kiến An xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Hữu T1 về hành vi Trộm cắp tài sản. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/7/2022, tạm giam ngày 21/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng.

(Các bị cáo đều có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hữu T*: Bà Hoàng Thị Lệ C – Chủ tịch Hội phụ nữ phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T*: Bà Nguyễn Thị Thu T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng (Có mặt).

- Bị hại:

+ Vàng Seo V, sinh năm, 1997; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng;

+ Vũ Nguyễn M, sinh năm 2001; địa chỉ: Ngõ 1053 T, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

(Các bị hại đều vắng mặt).

- Người làm chứng: Lê Văn T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 11/7/2022, Nguyễn Duy N rủ Nguyễn Hữu T về lán trọ của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976 tại khu chung cư K, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng chơi và nghỉ tại đây. Đến khoảng 08 giờ ngày 12/7/2022, N ngủ dậy thì phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 24B1-617.55 của anh Vàng Seo V (sinh năm 1997, đang ký thường trú: Xã P, huyện M, tỉnh Lào Cao; chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng) đang dựng ở khu vực trước cửa nhà trọ, cách lán trọ của anh Đ khoảng 20m. Lúc này, N nói với T "mày nhìn thấy gì không, mày đứng yên đây". T hiểu ý của N là đứng đây để

cảnh giới cho N chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô trên, T đồng ý. Sau đó, N đi xung quanh chiếc xe khoảng 2-3 vòng, quan sát xung quanh thấy không có người trông coi tài sản, N liền dùng vam phá khóa mang sẵn theo người, phá ổ khóa điện rồi điều khiển chiếc xe này chở T bỏ đi. Trên đường đi, N mở cốp xe kiểm tra thì thấy 01 ví màu xanh bên trong đựng giấy tờ gồm bằng lái xe, đăng ký xe và bảo hiểm xe mô tô đều mang tên Vàng Seo V, 01 chiếc áo dạ len dài tay màu trắng đục. N vứt chiếc ví đi còn giấy tờ khác thì để trong cốp xe rồi mặc chiếc áo trên vào người. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, N chở T đi đến khu vực ngõ 1035 Trần Nhân Tông, phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thì tiếp tục phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter, biển kiểm soát: 15N1-169.70 của anh Vũ Nguyễn M (sinh năm 2001, đăng ký hộ khẩu: Xã Q, huyện T, Hải Phòng, chỗ ở hiện nay: Ngõ 1035 T, phường V, quận K, Hải Phòng) đang dựng ở sân khu nhà trọ trong ngõ. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi tài sản, N bảo T "mày đứng đây anh vào phang con xe này", T hiểu là tiếp tục đứng cảnh giới để N trộm cắp chiếc xe mô tô trên và đồng ý. N tiếp tục dùng vam phá khóa trên, phá ổ khóa điện xe mô tô Exiter biển kiểm soát:15N1-169.70 rồi trực tiếp điều khiển chiếc xe mô tô này, còn T điều khiển xe mô tô Air Blade biển kiểm soát: 24B1-617.55 cùng đi đến nhà Trần Hữu T1. Tại đây, N nói với T1 "hai con xe này em vừa phang được". T1 hiểu là N vừa trộm cắp được hai chiếc xe trên. Sau đó, N tháo biển kiểm soát 15N1-169.70 của xe Exiter để ở sân nhà T1 và đưa vam phá khóa cho T cầm rồi N và T ngủ lại nhà T1. Sáng ngày 13/7/2022, N đã bán chiếc xe Honda Air Blade biển kiểm soát: 24B1-617.55 cho T1 với giá 1.500.000 đồng.

Chiều ngày 13/7/2022, N điều khiển xe mô tô Exiter đi vào nội thành Hải Phòng để sửa ổ khóa, khi đi về đến khu vực cây xăng số 58 đường Trường Chinh, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thì bị anh Lê Văn T (sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn 6, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng) là bạn của anh Vũ Nguyễn M phát hiện và đưa N cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Lãm Hà lập biên bản giải quyết.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hữu T và Trần Hữu T1. Thu giữ tại túi quần của T 01 cờ lê bằng kim loại dài 9,5cm, rộng 01cm; 01 vam tự chế bằng kim loại dài 7,8cm, rộng 0,8cm, một đầu nhọn.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Trần Hữu T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát: 24B1-617.55 cùng giấy tờ có liên quan, 01 biển kiểm soát 15N1-169.70, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển kiểm soát: 16L1-7837, 01 xe mô tô Yamaha Nouvo, biển kiểm soát: 16N1-5856, 01 áo dạ len màu trắng đục, 01 áo phông cộc tay sọc ngang xanh trắng, 01 mũ lưỡi trai màu xám; 01 quần gió màu đen.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22 và số 23 ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Kiến An kết luận: 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha màu xanh bạc, biển kiểm soát: 15N1-159.70 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 12/7/2022 có giá trị là 26.700.000 đồng (Hai mươi sáu triệu bảy

trăm nghìn đồng); 01 xe môtô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen cam, biển kiểm soát: 24B1-617.55 tại thời điểm ngày 12/7/2022 có giá trị là 25.050.000 đồng (Hai mươi năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng giá trị: 51.750.000 đồng (Năm mươi mốt triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy N và Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. 01 cờ lê bằng kim loại dài 9,5cm, rộng 01cm; 01 vam tự chế bằng kim loại dài 7,8cm, rộng 0,8cm, một đầu nhọn Cơ quan Công an thu giữ của T, là bộ vam phá khóa N sử dụng để phá khóa thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 02 chiếc xe mô tô trên. Sau khi bán xe được 1.500.000 đồng, N đã dùng để thay ổ khóa xe Exiter và tiêu xài cá nhân hết. N đã vứt ổ khóa cũ của xe Exiter đi nên không thu hồi được.

Trần Hữu T1 khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Duy N, Nguyễn Hữu T và vật chứng thu giữ. Mặc dù Trần Hữu T1 biết xe Honda Air Blade biển kiểm soát: 24B1-617.55 là do N và T trộm cắp mà có nhưng vẫn mua. Chiếc xe mô tô Taurus, T1 mua của một người đàn ông tên T, khoảng ngoài 30 tuổi ở tổ Thi Đua 2, phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng từ năm 2021 và mua xe mô tô Nouvo của một người đàn ông tên P, khoảng ngoài 30 tuổi, nhà gần chợ Thái, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng, T1 không biết nguồn gốc của 02 xe mô tô này.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Duy N và Nguyễn Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Trần Hữu T1 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 54/CT-VKSKA ngày 26/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An truy tố Nguyễn Duy N và Nguyễn Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Trần Hữu T1 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy N và Nguyễn Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Trần Hữu T1 phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N từ 42 đến 48 tháng tù;

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 27 đến 33 tháng tù;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hữu T1 từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Duy N. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê, 01 vam tự chế bằng kim loại, 01 quần gió dài màu đen, 01 mũ lưỡi chai bằng vải màu xám, 01 áo phông cộc tay màu xanh - trắng, 01 áo dạ len dài tay màu trắng đục. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T Nguyễn Duy N, Trần Hữu T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Các bị cáo đều thống nhất với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo Nguyễn Hữu T xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của người đại diện cho bị cáo Nguyễn Hữu T: Bà Hoàng Thị Lê Chi đồng ý với lời trình bày của bị cáo Nguyễn Hữu T tại phiên tòa hôm nay. Bà Chi đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm đến hoàn cảnh gia đình bị cáo T, bị cáo T có hoàn cảnh đặc biệt, bố bị cáo chết sớm, mẹ bị cáo có những biểu hiện của người mắc bệnh tâm thần, anh trai thì đi làm ăn xa thường xuyên vắng mặt tại địa phương, bị cáo tuổi còn trẻ, chưa đủ 18 tuổi, không được học hành, không có việc làm, bị bạn bè xấu rủ rê, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo T ở mức phạt thấp nhất.

Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T: Nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng mà Viện Kiểm sát luận tội, tuy nhiên hình phạt mà Viện Kiểm sát đưa ra là quá nặng. Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi chỉ phải chịu mức hình phạt bằng ¾ người trưởng thành; bị cáo là đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể trong vụ án, bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt, không được hưởng lợi từ việc chiếm đoạt tài sản, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, hậu quả đã được khắc phục, không có thiệt hại xảy ra, bị hại không yêu cầu bồi thường, bị cáo thuộc hộ nghèo và có hoàn cảnh gia đình éo le. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn án phí hình sự cho bị cáo T.

Quan điểm đối đáp của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An: Mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu T đã được Viện Kiểm sát cân nhắc, xem xét trên cơ sở tính chất vụ án, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các quy định khác của pháp luật đối với trường hợp phạm tội của bị cáo, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An khẳng định mức hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An đề nghị là phù hợp và

vẫn giữ nguyên quan điểm như bản luận tội. Đối với tiền án phí hình sự sơ thẩm, Viện Kiển sát nhất trí miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo T.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Duy N, Nguyễn Hữu T, Trần Hữu T1: Các bị cáo đều nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Kiến An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với các bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường; các bị hại và người làm chứng đã có lời khai trực tiếp tại cơ quan điều tra; việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của những người vắng mặt.

- *Về tội danh:*

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy N, Nguyễn Hữu T, Trần Hữu T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của các bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

[4] Ngày 12 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Duy N có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Vàng Seo V 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 24B1-617.55 (Trị giá 25.050.000 đồng); chiếm đoạt của anh Vũ Nguyễn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 15N1-169.70 (Trị giá 26.700.0000 đồng). Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 51.750.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Duy N đã vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[5] Bị cáo Nguyễn Hữu T nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng Nguyễn Hữu T không ngăn cản mà còn là người cảnh giới, giúp sức cho Nguyễn Duy N thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe mô mô hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 24B1-617.55 của anh Vàng Seo V và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiterbiển kiểm soát 15N1 – 169.70 của anh Vũ Nguyễn M. Do vậy bị cáo Nguyễn Hữu T được xác định là đồng phạm trong vụ án

này và phải chịu trách nhiệm hình sự cùng bị cáo Nguyễn Duy N về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 51.750.000 đồng, bị cáo Nguyễn Duy N và Nguyễn Hữu T thuộc trường hợp "*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng"* và phải chịu mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bi cáo N là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt, trực tiếp tiêu thụ tài sản và hưởng lợi; bị cáo T là người giúp sức cho T, không trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt và hưởng lợi, nên bị cáo N phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T; khi phạm tội bị cáo Nguyễn Hữu T 17 tuổi 01 tháng 22 ngày, mức hình phạt đối với bị cáo T được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

[7] Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An đã truy tố Nguyễn Duy N, Nguyễn Hữu T ra trước Toà án nhân dân quận Kiến An để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[8] Mặc dù Trần Hữu T1 không hứa hẹn trước nhưng T1 biết xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 24B1-617.55 là tài sản do Nguyễn Duy N và Nguyễn Hữu T phạm tội mà có, nhưng vì hám lợi nên vẫn đồng ý mua. Hành vi của Trần Hữu T1 đã vi phạm Điều 323 Bộ luật Hình sự, phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Với một lần tiêu thụ tài sản có giá trị là 25.050.000 đồng, bị cáo Trần Hữu T1 đã phạm vào khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: 1. "*Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*". Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An đã truy tố Trần Hữu T1 ra trước Toà án nhân dân quận Kiến An để xét xử về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[9] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, một trong những quyền được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy N, Nguyễn Hữu T, Trần Hữu T1:

[10] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Duy N và Nguyễn Hữu T có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Hữu T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nguyễn Duy N có hai tiền án,

Trần Hữu T1 có một tiền sự, mặc dù đều đã được xóa án tích nhưng bị cáo N và T1 đều bị đánh giá là có nhận thân xấu.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Duy N, Nguyễn Hữu T và Trần Hữu T1 đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[12] Sau khi xem xét hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Duy N, Nguyễn Hữu T và Trần Hữu T1, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo tuổi còn trẻ nhưng lười lao động, muốn có tiền một cách nhanh chóng bằng con đường bất hợp pháp; bị cáo N và bị cáo T lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản; bị cáo T1 biết rõ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vì hám lợi nên đã tiêu thụ tài sản; trong một thời gian ngắn bị cáo N và bị cáo T liên tục thực hiện nhiều hành vi phạm tội, bị cáo N và bị cáo T1 đều có nhân thân xấu, do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm và tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và có tác dụng dăn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo T là cao so với hành vi phạm tội, nhân thân và độ tuổi của bị cáo T, tại phiên tòa người đại diện và người bào chữa cho bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T có cơ sở chấp nhận.

- *Về hình phạt bổ sung*:

[13] Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự và khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự đều quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự, do Nguyễn Hữu T dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Hữu T. Bị cáo Nguyễn Duy N tại phiên tòa cũng như tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Duy N. Bị cáo Trần Hữu T1 mặc dù biết chiếc xe mô tô là tài sản do phạm tội mà có nhưng bị cáo vẫn mua với giá rẻ hơn nhiều lần so với giá trị của chiếc xe nhằm hưởng lợi (Giá trị chiếc xe mô tô là 25.050.000 đồng, T1 mua với giá 1.500.000 đồng), tại phiên tòa bị cáo khai bị cáo có công việc và thu nhập vì vậy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[14] Đối với anh Nguyễn Văn Đ: Anh Đ không biết về hành vi phạm tội của N và T nên Cơ quan điều tra không xử lý.

- *Vật chứng của vụ án:*

[15] Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 24B1-617.55 và các giấy tờ có liên quan, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter, biển kiểm soát 15N1-169.70, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus mang biển kiểm soát 16L1-7837, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Nouvo,

biển kiểm soát 16N1 – 5856, 01 cờ lê, 01 vam tự chế bằng kim loại, 01 quần gió dài màu đen, 01 mũ lưỡi chai bằng vải màu xám, 01 áo phông cộc tay màu xanh, trắng; 01 áo dạ len.

[16] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát: 24B1-617.55 và các giấy tờ có liên quan, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Vàng Seo V và đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên kèm các giấy tờ cho anh Vàng Seo V.

[17] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter, biển kiểm soát: 15N1-169.70, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Vũ Nguyễn M và đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Vũ Nguyễn M.

[18] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus mang biển kiểm soát: 16L1-7837. Qua xác minh xe mô tô này đăng ký biển kiểm soát 18R1-3061 của chị Đỗ Thị Thơm (Sinh năm 1977, địa chỉ: Đội 6, xã Bạch Long, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định) đã bán cho một người hiện không nhớ tên tuổi, địa chỉ cụ thể vào tháng 8/2017; biển kiểm soát 16L1-7837 là biển kiểm soát đăng ký của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Suzuki chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Vụ (Sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn 3, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng), hiện đã bán cho một người không nhớ tên, tuổi địa chỉ cụ thể. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[19] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Nouvo, biển kiểm soát: 16N1 – 5856. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An xác định đây là tài sản của anh Nguyễn Tiến Dũng (Sinh năm1984, địa chỉ: Xóm 2, xã Mỹ Đồng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) đã bán cho một người hiện không nhớ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Qua trình xác minh chưa xác định được người đàn ông tên Trung và Phong đã bán xe mô tô cho T1. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[20] Đối với 01 cờ lê, 01 vam tự chế bằng kim loại là công cụ N sử dụng để chiếm đoạt tài sản cầm tịch thu tiêu hủy.

[21] Đối với 01 quần gió dài màu đen, 01 mũ lưỡi chai bằng vải màu xám, 01 áo phông cộc tay màu xanh, trắng: Là trang phục bị cáo N và T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[22] Đối với 01 áo dạ len dài tay màu trắng đục là tài sản của anh Vàng Seo V, anh Vàng Se Vư không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

[23] Anh Vàng Seo V và Vũ Nguyễn M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí:*

[24] Căn cứ vào Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Hưu T thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Duy N, Trần Hữu T1 đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 13/7/2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 13/7/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu T1 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 13/7/2022.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê, 01 vam tự chế bằng kim loại, 01 quần gió dài màu đen, 01 mũ lưỡi chai bằng vải màu xám, 01 áo phông cộc tay màu xanh - trắng, 01 áo dạ len dài tay màu trắng đục. Theo Biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Hữu T. Bị cáo Nguyễn Duy N, Trần Hữu T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Duy N, Nguyễn Hữu T, Trần Hữu T1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; các bị hại Vàng Seo V, Vũ Nguyễn M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Công an quận Kiến An;
- Thi hành án quận Kiến An; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Vũ Văn Hóa Vũ Văn Lẫy	**Nguyễn Thị Lan Hương**

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Công an quận Kiến An;
- Thi hành án quận Kiến An; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Lan Hương